

Số: 58 /BC-DMNĐ

Nam Định, ngày 09 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CỦA CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH
Kết quả Hoạt động SXKD năm 2017, Nhiệm kỳ II
Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2018, Nhiệm kỳ III

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018, NHIỆM KỲ II.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN.

1. Kết quả SXKD năm 2017.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so KH	TL % so cùng kỳ 2016
A	B	C	1	2	3=2:1	4=2:C.kỳ
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1.020	1.040	101,96	110,76
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Tỷ đồng	1.400	1.473	105,21	112,44
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	690	763	110,58	119,41
3	Kim ngạch XK (tính đủ NPL)	1.000USD	43.000	43.887	102,06	111,15
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,02	46,77.	161,18	115,40
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	20,00	55,12	275,61	299,43
5	Cổ tức (Công ty mẹ)	%	10%	6%	60,00	109,10

2. Kết quả SXKD Nhiệm kỳ II (2013-2017).

T	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % so đầu kỳ
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5:1
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	1.082	1.155	1.002	939	1.040	96,12
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Tỷ đồng	1.244	1.263	1.125	1.310	1.473	118,41
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	709	699	548	639	763	107,62
3	Kim ngạch XK (tính đủ NPL)	1.000USD	38.660	40.525	39.422	39.485	43.887	113,52
4	LN trước thuế	Tỷ đồng	18,40	13,92	17,73	40,53	46,77	254,20
	<i>Tr.đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	27,54	10,98	13,75	18,41	55,12	200,14
5	Cổ tức (Công ty mẹ)	%	12,0%	5,5%	5,0%	5,5%	6,0%	50,00

II. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NHIỆM KỲ II (2013-2017).

1. Công tác tổ chức và cán bộ.

- Tiếp tục duy trì mô hình quản lý Công ty mẹ - công ty con.
- Công tác tổ chức:

+ Sáp nhập 2 Phòng Kinh doanh và Phòng Xuất nhập khẩu thành Phòng Kế hoạch Kinh doanh.

+ Sáp nhập Công ty CP SXKD Tổng hợp, Công ty CP Chi khâu, XN Dịch vụ Đời sống thành Xí nghiệp Sản xuất Dịch vụ Đời sống.

+ Sáp nhập Công ty CP May III vào Công ty CP May 5.

+ Tái cấu trúc, sắp xếp lại nhân sự các phòng ban Tổng công ty, các đơn vị phụ thuộc để đáp ứng nhu cầu SXKD của Tổng công ty.

+ Thành lập Nhà máy Xử lý nước thải; Nhà máy Sợi Hòa Xá.

- Công tác cán bộ:

+ Bổ nhiệm cán bộ quản lý Cơ quan điều hành: Tổng giám đốc, 01 Phó Tổng giám đốc; 02 Giám đốc điều hành; Kế toán trưởng.

+ Bổ nhiệm cán bộ quản lý khối phòng ban: Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư.

+ Bổ nhiệm cán bộ quản lý đơn vị thành viên: Giám đốc, các Phó Giám đốc Nhà máy Sợi 43 Tô Hiệu, Giám đốc Nhà máy Nhuộm, Giám đốc, Phó giám đốc XN Sản xuất Dịch vụ Đời sống; Giám đốc Công ty May 2, Giám đốc Nhà máy Xử lý nước thải, Phụ trách và các Phó giám đốc Nhà máy Sợi Hòa Xá, giao nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nội và các cán bộ khác theo phân cấp quản lý của Tổng công ty.

2. Công tác kinh doanh thị trường.

- Ổn định dây chuyền sản xuất toàn tuyến Sợi-Dệt-Nhuộm-May.

- Thực hiện nhiều giải pháp kinh doanh, hạn chế hàng tồn, tăng khả năng thanh toán và dòng tiền.

- Mở rộng thêm các thị trường xuất khẩu mới như: Hàn quốc, Thổ Nhĩ Kỳ...

- Mở rộng các khách hàng thị trường sợi nội địa. Kết hợp với Nhà máy Sợi và các bộ phận liên quan thực hiện các biện pháp củng cố nâng cao năng suất, chất lượng sợi để cấp Dệt và Dệt Khăn.

- Từng bước khôi phục và xây dựng thương hiệu NATEXCO với các mặt hàng chủ yếu: sợi, vải, khăn, quần áo.

3. Công tác tài chính.

- Tái cấu trúc nguồn vốn vay, hoàn thành giải ngân khoản vay theo Dự án "Cải cách doanh nghiệp Nhà nước và hỗ trợ quản trị công ty" của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ABD) để thực hiện đầu tư di dời và phục vụ sản xuất kinh doanh, giảm chi phí lãi vay.

- Mở rộng quan hệ giao dịch với các ngân hàng mới, cân đối nguồn để đảm bảo vốn cho đầu tư mới và di dời.

- Xây dựng hệ thống báo cáo kiểm soát giá thành từng khâu trong dây chuyền sản xuất để đánh giá đúng hiệu quả từng đơn hàng, từng khu vực máy.

- Xây dựng hệ thống báo cáo quản trị cho các đơn vị thành viên trong Tổng công ty. Thực hiện kiểm soát nguồn vốn Tổng công ty đầu tư tại các công ty con. Kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các Công ty con theo đúng quy định.

- Hoàn thành quyết toán tài chính và hợp nhất báo cáo tài chính sau kiểm toán.
- Hoàn thành quyết toán các loại thuế, BHXH hàng năm theo quy định.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản và di dời.

4.1. Đầu tư di dời Tổng công ty.

- Hoàn thành thủ tục phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư di dời Tổng công ty CP Dệt May Nam Định với các tiêu chí sau:

+ Tổng mức đầu tư (giữ nguyên): 711 tỷ đồng (như QĐ 3812/QĐ-CP năm 2005)

+ Nguồn vốn: Chuyên mục đích sử dụng đất 315,7 tỷ đồng

Vốn vay: 395,3 tỷ đồng

- Các hạng mục thực hiện:

+ San lấp và hạ tầng: Đã và đang triển khai.

+ Hoàn thành xây dựng Nhà máy Xử lý nước thải đưa vào sử dụng năm 2014.

+ Di dời Nhà máy Nhuộm: Hoàn thành xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị và đưa vào sử dụng từ tháng 6/2016.

+ Nhà máy Sợi mới 3,12 vạn cọc: Đã hoàn thành lắp đặt, chạy thử, dự kiến tháng cuối tháng 4, đầu tháng 5 chạy hết công suất và vận hành thương mại.

4.2. Đầu tư nâng cao hiệu quả sản xuất tại 43 Tô Hiệu và các đơn vị.

a. Sợi.

- Quy hoạch lại mặt bằng sản xuất, dồn dịch chuyển thiết bị từ Sợi 2 sang Sợi 1, kết hợp đóng trần, cải tạo toàn bộ hệ thống điều không, thông gió, hút hầm.

- Thay thế các máy sợi cũ, tốc độ thấp, tiêu hao nguyên liệu, điện, phụ tùng ... chất lượng kém, đầu tư mới 26 máy sợi con Trung Quốc, giảm từ 7,8 vạn cọc sợi xuống còn 4,6 vạn cọc và giảm gần 100 lao động, nhưng sản lượng, năng suất, chất lượng được nâng lên, môi trường làm việc của người lao động cải thiện rõ rệt.

- Đầu tư bổ sung các thiết bị: 02 máy xé kiện, 02 hòm trộn, 01 máy loại xơ ngoại lai, 4 máy chải Chute feed, Thiết bị trung tâm hút bụi tự động, 1 máy xé tròn, 2 máy ghép thường, 01 máy ống Murata Qpro 72 cọc.

b. Dệt, Dệt khăn, Nhuộm.

- Hoàn thành di chuyển đưa vào sản xuất Công ty CP Dệt và Dệt khăn từ phía bắc đường Trần Phú sang khu vực Sợi 2 cũ.

- Cải tạo nhà xưởng, hệ thống điều không thông gió, khu phụ trợ văn phòng, nhà xe, nén khí, trần, nền nhà...

- Công ty CP Dệt: Đầu tư 2 máy nén 300Hp, 38 máy thổi khí Nhật Bản.

- Công ty CP Dệt khăn: Đầu tư 3 máy dệt Jacquard + 4 máy doobby Vamatex khổ 2,6m; 2 máy nhuộm dạng lồng Hàn Quốc, 1 máy vắt 400kg Trung quốc.

- Nhà máy Nhuộm: Đầu tư bổ sung máy Zet 800kg Đài Loan, 02 máy Jigơ Trung quốc, 01 cặp đảo xốp Ấn Độ, 01 máy nhuộm Bobbin 500kg và các thiết bị khác: máy sấy hòm, vắt ly tâm, thí nghiệm...

c. Các đơn vị khác.

- Động lực: Thay hệ thống điện 35/6/0,4kv bằng hệ thống 22kv/0,4kv, đưa vào sử dụng ổn định. Giảm tổn thất điện từ 9-10% xuống còn 2,5-3,5%.

- Công ty CP May 1 hoàn thành dự án nâng cấp, quy hoạch tổng thể Nhà máy may Trần Nhân Tông, đầu tư mới Nhà máy may Trục Hưng. Hoàn thành đánh giá trách nhiệm xã hội theo bộ tiêu chuẩn BSCI.

- Công ty May 2, May 4 và May 5: Đầu tư bổ sung thiết bị may để nâng cao năng lực sản xuất, quy hoạch lại khu vực may ở thành phố và các làng nghề.

- Các đơn vị khác: Duy trì ổn định sản xuất và phát huy các lợi thế hiện có.

5. Công tác hành chính quản trị

- Quy hoạch lại khu vực văn phòng 43 Tô Hiệu, chỉnh trang khuôn viên Tổng công ty Xanh - Sạch - Đẹp.

- Xây dựng các công trình phụ trợ: Nhà xe: Văn phòng, Sợi, Dệt, Dệt khăn và May 4...; làm cầu công để giao nhận nguyên liệu và hàng hóa.

- Thực hiện chế độ lương, thưởng, lương tháng 13 cho người lao động và quà cho công nhân vào các ngày Lễ, Tết, sinh nhật.

- Công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn Tổng công ty duy trì ổn định.

- Hoàn thành xây dựng Nhà ăn ca tại Khu công nghiệp Hòa Xá, nâng cấp nhà ăn Sợi, May 4... trang bị mới phương tiện dụng cụ đảm bảo bữa ăn đủ dinh dưỡng, hợp vệ sinh.

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, phòng chống các loại dịch bệnh theo mùa.

- Hàng năm duy trì khen thưởng 50 cán bộ quản lý, kỹ thuật nghiệp vụ, công nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc, đi tham quan du lịch tại Thái Lan.

B. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NHIỆM KỲ III (2018-2022).

1. Các chỉ tiêu SXKD năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% tăng trưởng 2018/2017
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	1.040	1.380	132,69
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Tỷ đồng	1.473	1.600	108,62
	<i>Tr. đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	763	1.000	131,06
3	Kim ngạch XK (tính đủ NPL)	1.000USD	43.887	54.500	124,18
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	46,78	73,88	157,93
	<i>Tr. đó: Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	55,12	62,04	112,55
5	Cổ tức (Công ty mẹ)	%	6%	10%	166,67

2. Kế hoạch đầu tư năm 2018.

Đơn vị: Tỷ đồng

T T	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	KH đầu tư 2018	Thời gian hoàn thành	Hiệu quả sau đầu tư
1	Dự án đầu tư di dời Tổng công ty CP Dệt May Nam Định	KCN Hòa Xá, Nam Định	711,16	23,13	2005-2020	
2	Đầu tư 6.000 cọc sợi PE	43 Tô Hiệu, Nam Định	30,95	29,47	Q1- Q3/2018	Sản lượng 1.200 tấn sợi PE/năm
3	Đầu tư bổ sung 2 máy ống 72 cọc/máy	43 Tô Hiệu, Nam Định	11,39	10,85	Q2- Q3/2018	Đầu tư chiều sâu thay thế máy ống cũ
4	Đầu tư 1,2 vạn cọc đồ sợi tự động mới	43 Tô Hiệu, Nam Định	43,45	41,39	Q2- Q4/2018	SL tăng thêm 446 tấn sợi/năm, thay thế 20 máy con Howa SX năm 1992, giảm tiêu hao điện năng vật tư, lao động, tăng năng suất, chất lượng SP
5	Đầu tư 4 máy dệt dobby điện tử khổ 2,6M	43 Tô Hiệu, Nam Định	7,80	7,80	Q1- Q2/2018	sản lượng 200 tấn khăn/năm
6	Đầu tư thiết bị may	Nam Định	6,00	6,00	Q1- Q4/2018	đầu tư chiều sâu thiết bị chuyên dùng
	Tổng			118,64		

3. Phương hướng nhiệm vụ SXKD nhiệm kỳ III (2018-2022).

- Xây dựng chiến lược phát triển toàn diện Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo chuỗi: “Sợi - Dệt - Nhuộm - May”. Tiếp tục tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên, tập trung khai thác các lĩnh vực hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao; cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm không hiệu quả với tiêu chí trọng tâm năm 2018 là: “Năng suất - Chất lượng - Tiết kiệm - Hiệu quả”.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư di dời Tổng công ty đảm bảo tiến độ. Đầu tư chiều sâu nâng cấp thiết bị, thay thế các thiết bị cũ có năng suất, chất lượng thấp.

- Tập trung quyết liệt trong công tác điều hành, thực hiện quản trị tiên tiến nhằm ngăn ngừa và hạn chế rủi ro để sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ uy tín với khách hàng, đẩy mạnh phát triển thương hiệu Dệt May Nam Định.

- Nghiên cứu phát triển mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa.

- Thực hiện niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn giao dịch chứng khoán.

- Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, động viên kịp thời cán bộ, công nhân tích cực lao động, sản xuất, công tác có hiệu quả.

- Tiếp tục quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất tinh thần và các chế độ phúc lợi cho người lao động.
- Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn Tổng công ty.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Trong Nhiệm kỳ II (2013-2017), mặc dù Tổng công ty gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng với sự quyết tâm, nỗ lực trên mọi lĩnh vực nên SXKD đã từng bước ổn định và phát triển tạo được niềm tin của người lao động là tiền đề cho sự phát triển các năm tiếp theo.

Nhiệm kỳ III (2018-2022), Tổng công ty tiếp tục: Tăng cường quản trị, quyết liệt trong điều hành, vượt qua mọi khó khăn để SXKD ổn định toàn diện, phát triển bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra, đáp ứng sự tin tưởng của các cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017, Nhiệm kỳ II (2013-2017) và Phương hướng nhiệm vụ năm 2018, Nhiệm kỳ III (2018-2022).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến và quyết định các chỉ tiêu kế hoạch 2018 và các năm tiếp theo Tổng công ty đã trình trước Đại hội.

Thay mặt Cơ quan điều hành Tổng công ty, kính chúc Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trân trọng!



Nguyễn Văn Miêng